

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 23/01/2019

(V/v “tranh chấp ly hôn,

Nuôi con chung khi ly hôn”)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TỈNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Đ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy V – Ông Đặng Quốc H

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Th, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nh, Kiểm sát viên VKSND huyện Cẩm X.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 139/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXX-ST ngày 08 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Hồng V, sinh năm 1990; trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Chư T, huyện Đức C, tỉnh Gia L (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư ông Trần Đình L, sinh năm 1988 – thuộc Đoàn luật sư Hà T

Địa chỉ: Khối 9, thị trấn Ngh, huyện Can L, tỉnh Hà T. Có mặt

- Bị đơn: Anh Phan Hữu L, sinh năm 1991; Quê quán: Thôn 6, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Hiện nay anh Lợi đã bị TAND huyện Cẩm X tuyên bố mất tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại bản tự khai cũng như biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Lương Thị Hồng V trình bày: Chị Lương Thị Hồng V và anh Phan Hữu L kết hôn vào ngày 04/01/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chư T, huyện Đức C, tỉnh Gia Lai, sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại thị trấn Chư T, huyện Đức C, tỉnh Gia L được một thời gian thì đến tháng 12/2014 anh Phan Hữu L về sống tại nhà bố mẹ

đẻ của anh Lợi tại thôn 6, xã Cẩm M, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Đến khoảng tháng 6 năm 2015 anh L đi vào miền Nam làm ăn và từ đó đến nay không hề liên lạc gì về với gia đình, tôi đã cố gắng tìm kiếm nhiều nơi và hỏi nhiều người nhưng không ai biết anh L ở đâu, hiện nay tôi không biết anh L ở đâu và làm gì hay bất cứ thông tin gì, tôi cũng không có số điện thoại của anh L. Do đó ngày 06/04/2018 chị V làm đơn gửi đến Tòa án huyện Cẩm X đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật nhấn tin trên phương tiện thông tin đại chúng (như báo và đài tiếng nói Trung ương). Nếu không có tin tức gì của anh Lợi thì chị V đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phan Hữu L mất tích theo quy định của pháp luật. Sau 4 tháng nhấn tin trên báo công lý và đài tiếng nói Việt Nam nhưng đến nay anh L vẫn không có mặt. Vào ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Cẩm X đã ra quyết định số 03/2018/QĐSD-ST tuyên bố anh L mất tích. Nay chị V thấy không còn tình cảm với anh L nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Hữu L.

Về con chung: Chị Lương Thị Hồng V trình bày: Vợ chồng chị V anh L có 01 con chung tên là Phan Hà A, sinh ngày 14/10/2014 hiện nay đang sinh sống cùng tôi tại trấn Chư T, huyện Đức C, tỉnh Gia L. Chị V có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị V trình bày: Trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị V trình bày: Trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 56, điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận xử cho chị V được ly hôn anh L; về con chung: căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giao con chung là Phan Hà Anh, sinh ngày 14/10/2014 cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng chấp nhận nguyện vọng của chị V không yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản, về nợ: vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, chị V không yêu cầu nên VKS không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền: Chị V khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con chung sau khi ly hôn đối với anh L, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Hiện nay chị Vân làm đơn xin ly hôn anh L vì lý do anh L đã bị Tòa án huyện Cẩm X tuyên bố mất tích từ tháng 11/2018 cho đến nay, đã có quyết định của Tòa án nhân dân huyện Cẩm X tuyên bố về việc anh L bị mất tích, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án nhân dân huyện Cẩm X tiến hành xét xử vắng mặt anh Phan Hữu L.

[3] Xét về yêu cầu khởi kiện của chị V Hội đồng xét xử xét thấy:

* Về hôn nhân: Chị Lương Thị Hồng V và anh Phan Hữu L kết hôn vào ngày 04/01/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chư T, huyện Đức C, tỉnh Gia L, sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại thị trấn Chư T, huyện Đức C, tỉnh Gia L được một thời gian thì đến tháng 12/2014 anh Phan Hữu L về sống tại nhà bố mẹ đẻ của anh L tại thôn 6, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Đến khoảng tháng 6 năm 2015 anh L đi vào miền N làm ăn và từ đó đến nay không hề liên lạc gì về với gia đình, chị V đã cố gắng tìm kiếm nhiều nơi và hỏi nhiều người nhưng không ai biết anh Lợi ở đâu, hiện nay chị Vân không biết anh L ở đâu và làm gì hay bất cứ thông tin gì, chị V cũng không có số điện thoại của anh L. Do đó ngày 06/04/2018 chị Vân làm đơn gửi đến Tòa án huyện Cẩm X đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật nhấn tin trên phương tiện thông tin đại chúng (như báo và đài tiếng nói Trung - ương). Nếu không có tin tức gì của anh L thì chị V đề nghị Tòa án tuyên bố anh Phan Hữu L mất tích theo quy định của pháp luật. Sau 4 tháng nhấn tin trên báo công lý và đài tiếng nói Việt Nam nhưng đến nay anh L vẫn không có mặt. Vào ngày 08/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Cẩm X đã ra quyết định số 03/2018/QĐSD-ST tuyên bố anh Phan Hữu L mất tích. Nay chị V thấy không còn tình cảm với anh L nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Hữu L.

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn cũng như các văn bản xác nhận của UBND xã Cẩm D. Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích hôn nhân là để xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng chị V và anh L đã sống ly thân từ lâu, anh L đã bỏ nhà ra đi từ tháng 6 năm 2015 chị V đã cùng với gia đình, bạn bè tìm kiếm và đã đăng thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì của anh L. Chị Lương Thị Hồng V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị V tại phiên tòa. Tại hồ sơ vụ án, bản tự khai cũng như biên bản lấy lời khai chị Vân đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L. Do đó HĐXX xét thấy tình cảm vợ chồng giữa hai người đã không còn, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được. Cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 56, điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 68 BLDS năm 2015; khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; để xét xử chấp nhận cho chị Vân được ly hôn với anh Lợi.

* Về con chung: Tại hồ sơ chị V xin được nuôi cháu Phan Hà A, sinh ngày 14/10/2014 và không yêu cầu anh L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy hiện nay anh L đã bị Tòa án tuyên bố mất tích và cháu A hiện đang sống và học tập cùng với chị V. Cuộc sống của cháu A đang ổn định và nhằm đảm bảo cho cháu A phát triển tốt về cả thể chất lẫn tinh thần và có điều kiện thuận lợi trong học tập. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Anh cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với các điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chị V không yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung: Theo lời khai của chị V trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Nên HĐXX không xem xét.

* Về nợ: Theo lời khai của chị V trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng. Nên HĐXX không xem xét.

* Về án phí: Chị V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 BLTTDS năm 2015; khoản 2 điều 68 BLDS năm 2015; khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 56, điều 57; điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Điểm a khoản 05 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Hồng V về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn đối với anh Phan Hữu L.

[1] Về hôn nhân: Chị Lương Thị Hồng V được ly hôn với anh Phan Hữu L.

[2] Về con chung: Giao cháu Phan Hà A, sinh ngày 14/10/2014 cho chị Lương Thị Hồng V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu Phan Hà A đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Chấp nhận nguyện vọng của chị Lương Thị Hồng V không yêu cầu anh Phan Hữu L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Phan Hữu L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

[3] Về án phí: Buộc chị V phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000725 ngày 17/12/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Cẩm X. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm chị Lương Thị Hồng V đã nộp đủ.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Lường Thị Hồng V, bị đơn anh Phan Hữu L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKS huyện CX;
- THA Cẩm x;
- UBND thị trấn Chư Ty;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Ấn văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị MT

